

Số: 02 /KL-TTr

Quận 4, ngày 20 tháng 5 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Kết quả thực hiện pháp luật tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy tại Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4, Quận 4
(Thời kỳ thanh tra; từ ngày 01/01/2023 đến ngày 29/02/2024)

Thực hiện Quyết định thanh tra số 02/QĐ-TTr ngày 06/3/2024 của Chánh Thanh tra Quận 4 về thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong thực hiện pháp luật tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy (gọi tắt là Chỉ thị 24) tại Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4, Quận 4;

Từ ngày 12/3/2023 đến ngày 22/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra, kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 15/BC-TTr-ĐTTr ngày 06/5/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của các cá nhân là đối tượng thanh tra và đối chiếu các quy định pháp luật có liên quan tại thời kỳ thanh tra,

Chánh Thanh tra Quận 4 nhận định như sau:

1. KHÁI QUÁT CHUNG

Ủy ban nhân dân Phường 1 và Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4 là cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác quản lý Nhà nước, thực hiện ngân sách địa phương; phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh trật tự và chế độ an sinh xã hội trên địa bàn phường.

Năm 2023 đến ngày 29/02/2024, Ủy ban nhân dân Phường 1 sử dụng 29/33 biên chế và thực hiện chức trách nhiệm vụ theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 về việc phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức và cán bộ không chuyên trách; Ủy ban nhân dân Phường 4 sử dụng 32/33 biên chế và thực hiện thực hiện chức trách nhiệm vụ theo Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4 về phân công công tác của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4 và cán bộ công chức, không chuyên trách Ủy ban nhân dân Phường 4.

2. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

2.1. Về thực hiện pháp luật tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

2.1.1. Việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

a) Việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, pháp luật về khiếu nại, pháp luật về tố cáo:

Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4 có xây dựng kế hoạch thực hiện tuyên truyền Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Tuy nhiên, trên Tờ tin của 02 đơn vị đều chưa chuyển tải sâu rộng nội dung đến Nhân dân trên địa bàn.

b) Việc triển khai, ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo tại đơn vị; việc niêm yết, công khai các quy định pháp luật:

Thủ trưởng các đơn vị có tổ chức quán triệt các văn bản mới có liên quan về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân trong các buổi họp giao ban; chỉ đạo công chức thực hiện niêm yết, công khai các văn bản quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

c) Việc theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

Cả 02 đơn vị có ban hành Quy chế tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân tại trụ sở đơn vị; Quyết định kiện toàn nhân sự tổ công tác phối hợp phòng ngừa và xử lý các trường hợp khiếu nại, tố cáo đông người.

d) Về tổ chức cử đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

Các đơn vị đều cử công chức Tư pháp-Hộ tịch tham dự lớp bồi dưỡng công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 do Sở Nội vụ tổ chức.

2.1.2. Việc thực hiện các quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn:

a) Việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất:

Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4 có phát hành lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, có thực hiện niêm yết tại nơi tiếp công dân; có ban hành quyết định phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch phụ trách công tác tiếp công dân.

b) Tổng số lượt tiếp công dân định kỳ/tổng lượt người của Chủ tịch/Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường:

Trong thời kỳ thanh tra, Ủy ban nhân dân Phường 1 tiếp 11 lượt công dân (trong đó Chủ tịch tiếp 04 lượt và Phó Chủ tịch tiếp 07 lượt) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4 tiếp 08 lượt công dân. Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4 đều có ban hành lịch tiếp công dân định kỳ theo quy định.

c) Việc bố trí địa điểm tiếp công dân; việc bố trí cán bộ tiếp công dân; việc mở sổ sách, theo dõi công tác tiếp công dân, việc thực hiện quy trình tiếp công dân; nội quy tiếp công dân; công bố thông tin về việc tiếp công dân:

Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4 đều bố trí phòng Tiếp công dân tại tầng trệt trụ sở thuận tiện cho người dân đến dự. Tại nơi tiếp công dân có niêm yết Quy chế và Nội quy tiếp công dân, thông báo về công bố địa chỉ tiếp nhận tố cáo, lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng.

d) Việc phân công công chức kiêm nhiệm phụ trách công tác tiếp công dân:

Theo quyết định phân công nhiệm vụ, cả 02 đơn vị đều phân công cho công chức Tư pháp-Hộ tịch thực hiện tiếp công dân và cũng ban hành lịch tiếp công dân của lãnh đạo theo quy định.

đ) Việc theo dõi, quản lý về công tác tiếp công dân:

Sau khi tiếp công dân, các đơn vị có ban hành thông báo kết luận buổi Tiếp công dân, có mở sổ theo dõi, cập nhật thông tin đầy đủ về địa chỉ cư trú, căn cước công dân của người dân, số lượng công dân được tiếp.

e) Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, công tác quản lý, theo dõi tiếp nhận đơn và phản hồi kết quả cho các cơ quan chuyên đơn:

Qua kiểm tra nhận thấy, Phường 1 và Phường 4 có thực hiện phản hồi kết quả cho cơ quan chuyên môn.

2.1.3. Thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

a) Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

Ủy ban nhân dân các phường không có tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo trong thời kỳ được thanh tra. Riêng Phường 1 có tiếp nhận, giải quyết 09 đơn phản ánh, kiến nghị và có văn bản trả lời cho người dân.

b) Việc quản lý, theo dõi giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

Cả 02 đơn vị đều thực hiện mở sổ quản lý, theo dõi việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đã được quy định tại các văn bản pháp luật.

2.1.4. Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đông người: Không có

2.2. Về thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2.1. Đối với công tác tuyên truyền và triển khai, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4 có ban hành kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí năm 2023, cụ thể: Ủy ban nhân dân Phường 1 ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 04/4/2023; Ủy ban nhân dân Phường 4 ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 16/02/2023. Lãnh đạo 02 đơn vị đều quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng, thường xuyên chỉ đạo công chức Tư pháp-Hộ tịch thực hiện báo cáo đầy đủ nội dung, đúng mẫu và thời gian.

b) Việc xây dựng kế hoạch và thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ và công chức của đơn vị:

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân các phường đều có tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, có mời báo cáo viên của quận đến để chuyển tải các nội dung liên quan đến cán bộ, công chức và Nhân dân.

2.2.2. Công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của đơn vị:

a) Nội dung công khai và hình thức công khai, minh bạch:

Các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động, cả 02 đơn vị có thực hiện như niêm yết trên bảng tin, lồng ghép vào các buổi họp cơ quan nhưng trong Sổ ghi biên bản họp chưa thể hiện nội dung liên quan các vấn đề trên.

b) Việc thực hiện quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác và việc thực hiện trả lương cán bộ, công chức, người lao động của đơn vị:

- Về xây dựng, công khai và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định:

Cả 02 đơn vị đều có xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, có thông qua Hội nghị cán bộ, công chức trên cơ sở tuân thủ chế độ, tiêu chuẩn định mức chung do cấp thẩm quyền quy định và thực hiện chi theo nội dung đã đề ra. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hoạt động, Phường 1 đã thực hiện chi thăm bệnh, phúng viếng, hiếu hỉ các đơn vị khác, Ban Điều hành Tổ dân phố nhưng trong Quy chế chi tiêu nội bộ không thể hiện nội dung này.

Trong năm 2023, cả 02 đơn vị có thực hiện tổ chức nghỉ dưỡng cho cán bộ, công chức, người lao động, cụ thể:

+ Ủy ban nhân dân Phường 1 có tổ chức họp cơ quan, lấy ý kiến của cán bộ, công chức về đi tham quan, nghỉ dưỡng tại Ninh Chữ, qua đó có 14/26 cán bộ, công chức tham gia và được chuyển vào tài khoản cá nhân số tiền 3.000.000 đồng/người, sau đó cá nhân sẽ rút tiền và nộp lại cho bà Võ Thị Lan Phương, kiêm nhiệm Thủ quỹ đơn vị, để đóng tiền cho công ty tổ chức đi tham quan. Đối với 12/26 cá nhân không tham gia nghỉ dưỡng tại Ninh Chữ đơn vị đã thực hiện chi như sau: 05 cá nhân được phân công trực cơ quan nhận đủ số tiền 3.000.000 đồng; 04 cá nhân không tham gia nhưng có lý do chính đáng nhận số tiền

2.100.000 đồng/người (70% của suất) và 03 cá nhân không có lý do chính đáng nhận số tiền 1.200.000 đồng/người (40% của suất). Tuy nhiên, việc chi tiền nghỉ dưỡng đối với các cá nhân không tham gia nhưng có lý do chính đáng là chưa theo Quy chế chi tiêu nội bộ, cụ thể: đơn vị đề ra các trường hợp như trên sẽ nhận 80% so với suất đi nghỉ dưỡng nhưng các trường hợp này chỉ nhận số tiền bằng 70% so với suất nghỉ dưỡng.

+ Ủy ban nhân dân Phường 4 thực hiện chi tiền nghỉ dưỡng theo Quy chế chi tiêu nội bộ, với số tiền 3.000.000 đồng/người và giao Ban Chấp hành Công đoàn phường tổ chức tham quan nghỉ dưỡng cho cán bộ công chức tại Ninh Chữ với kinh phí tự túc của cá nhân.

Việc cả hai đơn vị dùng tiền mặt để đóng trực tiếp cho công ty tổ chức nghỉ dưỡng là chưa thực hiện nghiêm việc thanh toán không dùng tiền mặt theo Công văn số 538/UBND-KT ngày 07/4/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về triển khai đẩy mạnh thực hiện giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước theo Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị:

Trong năm 2023, cả 02 đơn vị đều có xây dựng và ban hành quyết định, mở sổ quản lý tài sản công; Ủy ban nhân dân Phường 1 không thực hiện mua sắm; Ủy ban nhân dân Phường 4 có mua giường sắt, với giá trị là 47.080.000 đồng từ nguồn giao không tự chủ, chuyển cho Ban Chỉ huy Quận sự nhưng không nhập vào sổ quản lý theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Các khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước:

Qua kiểm tra các khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước, ghi nhận tại thời điểm kiểm tra, Ủy ban nhân dân các phường còn tồn các nguồn từ các năm trước hiện đang để trong tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước Quận 4, cụ thể:

+ Ủy ban nhân dân Phường 1 còn tồn tổng số tiền là 58.558.256 đồng, gồm: nguồn Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và đối tượng chính sách xã hội là 7.458.000 đồng; nguồn Phí vệ sinh môi trường với số tiền 21.581.270 đồng; nguồn Mặt bằng là 19.344.986 đồng; nguồn Quỹ An ninh là 9.994.000 đồng và nguồn Thu tiền khác là 180.000 đồng.

+ Ủy ban nhân dân Phường 4 tồn 95.366.046 đồng, gồm: nguồn Chống dột với số tiền là 282.000 đồng, nguồn Vệ sinh môi trường là 15.484.375 đồng, nguồn Quỹ chợ là 17.427.000 đồng, nguồn Bưu điện hỗ trợ phát lương hưu là 52.000.000 đồng, nguồn Tầm nhìn là 1.950.000 đồng, nguồn Thù lao ủy nhiệm thu thuế là 2.112.671 đồng, nguồn Hỗ trợ thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự là 6.110.000 đồng.

* Về nguồn kinh phí giao tự chủ: Ủy ban nhân dân các phường thực hiện việc chi lương, phụ cấp chức vụ, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phụ cấp công vụ, thu nhập tăng thêm hàng tháng... có lưu trữ hồ sơ, sổ sách và chứng từ. Tuy

nhiên, qua kiểm tra ghi nhận tại Ủy ban nhân dân Phường 4 khi thực hiện quyết toán: hóa đơn mua cây xanh của hộ kinh doanh Đặng Thu Hà, hóa đơn mua hoa trang trí của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Minh Tài Phát và hóa đơn cho sửa điểm sinh hoạt khu phố 3 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ quảng cáo truyền thông TK Việt Nam, chưa quan tâm đến nội dung được phép kinh doanh nêu tại Giấy phép đăng ký của các cơ sở trên.

* Về nguồn kinh phí không giao tự chủ: cả 02 đơn vị thực hiện chi cho hoạt động, hồ sơ sổ sách kế toán vẫn lưu tại cơ quan tuy nhiên qua kiểm tra nhận thấy có thiếu sót sau:

+ Ủy ban nhân dân Phường 1:

Việc sử dụng hóa đơn ghi ngày 25/02/2023 với nội dung thuê xe vận chuyển và hóa đơn ghi ngày 02/3/2023 mua trái cây để phục vụ cho ngày Hội trại tòng quân năm 2023 diễn ra vào ngày 07/02/2023; sử dụng hóa đơn vào tháng 12 năm 2023, mua bánh mứt và hoa, để quyết toán nội dung thực hiện trang trí Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 cho Khu phố 2 là 11.000.000 đồng và Khu phố 3 là 10.000.000 đồng, là chưa thực hiện theo khoản 3 Điều 6 Luật Kế toán năm 2015 *“Đơn vị kế toán phải thu thập, phản ánh khách quan, đầy đủ, đúng thực tế và đúng kỳ kế toán mà nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh”*.

Trong năm 2023, đơn vị thực hiện chi cho hoạt động an ninh trật tự, quốc phòng an ninh, cụ thể: hỗ trợ lực lượng Dân quân tuần tra; hỗ trợ quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự, quân dân tại ngũ trở về địa phương; lực lượng Dân quân tham gia huấn luyện và tham gia hội thao Quốc phòng; huấn luyện dân quân cơ động... Việc chi cho lực lượng tham gia tuần tra an ninh trật tự trên địa bàn được thực hiện trong 03 tháng đầu năm 2023 với tổng số tiền là 26.900.000 đồng, sau đó đơn vị đã chấm dứt nội dung chi này vì không có quy định về mức chi. Ngoài ra, khi thực hiện chi cho hoạt động hội thao Quốc phòng và diễn tập phòng cháy, chữa cháy, trong danh sách ký nhận hỗ trợ bồi dưỡng có trường hợp một cá nhân ký tên thay cho nhiều người khác nhau, cụ thể: danh sách lực lượng tham gia tập luyện diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại hẻm 91 Nguyễn Khoái và hẻm 324/23 Tôn Thất Thuyết.

+ Ủy ban nhân dân Phường 4 có xây dựng kế hoạch, có phiếu đề xuất, danh sách ký nhận cho việc thực hiện chi hoạt động an ninh trật tự, quốc phòng an ninh, cụ thể: hỗ trợ quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự, quân dân tại ngũ trở về địa phương; lực lượng Dân quân tham gia huấn luyện và tham gia hội thao Quốc phòng; tổ chức huấn luyện dân quân cơ động, hội trại tòng quân... Tuy nhiên, trong danh sách ký nhận hỗ trợ bồi dưỡng cho hoạt động hội thao Quốc phòng, vẫn còn tình trạng một cá nhân ký tên nhận thay cho nhiều người khác nhau.

Đối với nguồn phòng chống dịch cúm gia cầm: cả 02 đơn vị thực hiện chi cho thành viên Ban chỉ đạo và lực lượng tham gia nhiệm vụ phòng, chống dịch cúm gia cầm trên địa bàn phường theo quy định.

Đối với nguồn tổ tự quản giảm nghèo: cả 02 đơn vị thực hiện chi cho các tổ trưởng tổ tự quản giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường theo quy định, với số tiền 200.000 đồng/người/tháng.

Về nguồn khen thưởng: cả 02 đơn vị thực hiện thu chi theo quy định.

Về nguồn tiền lương đối tượng chính sách: cả 02 đơn vị thực hiện xét duyệt theo quy trình, công khai danh sách tại bảng tin và thực hiện chi hộ cho những trường hợp như: Diện chính sách, diện hộ nghèo, diện bảo trợ xã hội... Tuy nhiên, cả 02 đơn vị đều chưa thực hiện công khai danh sách các trường hợp được nhận bảo trợ xã hội tại Tờ tin hoặc tại bảng tin Tổ dân phố nơi người được hưởng sinh sống. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân Phường 4 có thực hiện xét duyệt 01 trường hợp ông Hồ Quốc Tuấn, sinh ngày 17/02/2004, địa chỉ 243/74/2/5G Hoàng Diệu được hưởng chế độ khuyết tật là tâm thần nhưng trong hồ sơ chưa có Giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

Về nguồn trích 5% từ Ủy nhiệm thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: cả 02 đơn vị có ký Hợp đồng ủy nhiệm thu thuế với Chi cục Thuế Quận 4, sau khi nhận 5% số tiền do Chi cục Thuế Quận 4 trích về (thông qua chuyển khoản tiền gửi của đơn vị), Phường 1 là 6.485.557 đồng và Phường 4 là 24.206.124 đồng; cả 02 đơn vị đều chuyển qua tài khoản của cán bộ không chuyên trách phụ trách kinh tế. Ủy ban nhân dân Phường 4 có xây dựng Quy chế chi thù lao ủy nhiệm thu thuế đất phi nông nghiệp (trong đó có nêu chi cho các cá nhân thực hiện thu thuế và văn phòng phẩm), Ủy ban nhân dân Phường 1 thì chưa có xây dựng. Tuy nhiên, cả 02 đơn vị đều chưa thực hiện tốt công khai, minh bạch cho cán bộ, công chức đơn vị biết.

* Việc tổ chức thực hiện đánh giá và chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19/9/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định hệ số điều chỉnh tăng thu nhập năm 2023. Hàng quý, các đơn vị triển khai đánh giá theo hiệu quả công việc và chi thu nhập tăng thêm cho viên chức, người lao động đầy đủ theo quy định.

- Việc thực hiện các nguồn huy động, đóng góp vận động trong Nhân dân:

Nguồn vận động chăm lo Tết: Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 và Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, cả 02 đơn vị có ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chăm lo Tết, có thực hiện phân công công tác vận động và chăm lo cho hộ nghèo, hộ khó khăn trên địa bàn phường: Phường 1 phân công Ban vận động Vì Người nghèo; Phường 4 phân công Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 4 phối hợp các ban ngành đoàn thể. Tuy nhiên, cả 02 đơn vị chưa thực hiện công khai số tiền, số phần quà vận động và số hộ được chăm lo, chưa ghi đầy đủ nội dung biên bản họp Ban Chỉ đạo chăm lo Tết.

Về Quỹ Phòng chống thiên tai: Năm 2023, Phường 1 không có văn bản hướng dẫn các tổ dân phố về mức thu; Phường 4 ban hành Thông báo số 45/TB-UBND ngày 07/6/2023 về hướng dẫn các tổ dân phố, các doanh nghiệp về mức thu Quỹ Phòng chống thiên tai. Sau khi thu, các đơn vị nộp vào tài khoản Quỹ

Phòng chống thiên tai và không giữ lại 28% số tiền thu theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Về Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:

+ Tại Ủy ban nhân dân Phường 1 tồn từ những năm trước là 30.539.138 đồng, năm 2023 thu 4.030.000 đồng (cán bộ, công chức, người lao động là 1.350.000 đồng, các hộ dân đóng góp là 2.680.000 đồng). Tồn đến kỳ kiểm tra là 34.569.138 đồng được gửi tại Kho bạc Nhà nước Quận 4.

+ Tại Ủy ban nhân dân Phường 4 tồn từ những năm trước là 95.983.000 đồng, năm 2023 thu 2.500.000 đồng (cán bộ, công chức và người lao động). Tồn đến kỳ kiểm tra là 98.483.000 đồng được gửi trong Kho bạc nhà nước Quận 4.

Qua kiểm tra, nhận thấy các đơn vị không xây dựng văn bản đề xuất cơ quan chuyên môn hướng dẫn việc sử dụng kinh phí tại nguồn này.

- Công tác thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra, kiểm toán về quản lý tài chính: các đơn vị đã thực hiện khắc phục theo thông báo về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4 (Phường 1 là Thông báo số 38/TB-TCKH ngày 30/5/2023 và Phường 4 là Thông báo số 58/TB-TCKH ngày 30/5/2023).

2.2.3. Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, thực hiện các quy định về tặng quà và nhận quà tặng:

- Về công tác tổ chức cán bộ: cả 02 đơn vị có thực hiện đăng ký nhu cầu tuyển dụng, có đăng ký nhu cầu đào tạo, hình thức xét thi đua khen thưởng đúng hướng dẫn văn bản cấp trên, tuy nhiên trong sổ biên bản họp của các đơn vị chưa thể hiện công khai nội dung đến cán bộ, công chức và người lao động được biết.

- Trên cơ sở Quy tắc ứng xử chung của Luật cán bộ, công chức, cả 02 phường có xây dựng quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; có thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở nhưng trong sổ họp của các đơn vị chưa thể hiện việc công khai nội dung này đến cho cán bộ, công chức nắm.

2.2.4. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân; các biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

Năm 2023 và năm 2024, Ủy ban nhân dân Phường 1 và Ủy ban nhân dân Phường 4 đều có xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cải cách hành chính năm, có thực hiện tự kiểm tra công tác cải cách hành chính, có tuyên truyền và viết tin các bài viết cải cách hành chính. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân Phường 4 có tiến hành tuyên truyền các thủ tục dịch vụ công trực tuyến đến người dân. Về việc thu phí, lệ phí qua hình thức chuyển khoản đối với các thủ tục dịch vụ công tại Ủy ban nhân dân Phường 1 chưa đẩy mạnh hình thức này.

Về nội dung công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, qua kiểm tra nhận thấy: sổ ghi biên bản họp cả 02 đơn vị chưa thể hiện nội dung các văn

bản Luật, văn bản hướng dẫn thi hành... trong cán bộ, công chức, người lao động, chưa thể hiện nội dung công khai theo quy định tại Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Bên cạnh đó, tại Sổ ghi biên bản của Phường 1, người chủ trì và thư ký chưa ký tên, chưa đóng dấu cơ quan.

2.2.5. Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng:

- Ủy ban nhân dân Phường 1: Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 29/02/2024, tiếp nhận 53 trường hợp đăng ký sửa chữa, có phối hợp với Phòng Quản lý đô thị Quận 4 khảo sát, ghi nhận hiện trạng và hướng dẫn người dân thực hiện theo quy định.

- Ủy ban nhân dân Phường 4:

+ Về hồ sơ sửa chữa: có 06 hồ sơ, trong đó có 01 hồ sơ năm 2024 chưa thực hiện đúng theo quy trình phối hợp theo Quyết định số 1632/QĐ-UBND-ĐT ngày 12/10/2023 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về ban hành quy trình công tác kiểm tra, giám sát việc sửa chữa cải tạo nhà không thuộc trường hợp xin cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn phường.

+ Về kiểm tra hồ sơ Giấy phép xây dựng: có 39 hồ sơ (38 hồ sơ năm 2023; 01 hồ sơ năm 2024) trong đó có 03 hồ sơ năm 2023 thiếu biên bản kiểm tra kết thúc công trình.

2.2.6. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức và thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập:

Ủy ban nhân dân các phường đều xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, có công khai trong cán bộ, công chức. Năm 2023, cả 02 đơn vị đều có sự luân chuyển công chức Tư pháp-Hộ tịch theo quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng nhưng cả 02 đơn vị đều không đưa vào kế hoạch năm, cũng như chưa công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đến cán bộ, công chức, chưa thông tin đến công chức được luân chuyển biết theo quy định.

Năm 2023, cả 02 đơn vị có triển khai Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đến cán bộ, công chức thuộc diện kê khai theo quy định. Phường 1 tiến hành lập danh sách 07 cá nhân và Phường 4 lập danh sách 06 cá nhân phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và hàng năm. Các đơn vị có thực hiện công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập trong buổi họp cơ quan và niêm yết tại bảng tin. Tuy nhiên việc thông tin Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng phải thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập chưa được thể hiện trong sổ họp cơ quan.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân Phường 1 thực hiện ký hợp đồng lao động 03 trường hợp để hỗ trợ công chức chuyên môn trong hoạt động (Kế toán, Văn hóa-Xã hội và Văn phòng-Thống kê). Ngày 16/4/2024, Ủy ban nhân dân Phường 1 đã tiếp nhận 01 công chức Văn phòng-Thống kê theo Quyết định số 152/QĐ-UBND-

NC của Ủy ban nhân dân Quận 4 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2024 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Việc ký hợp đồng đối với các chức danh chuyên môn của Phường 1 là chưa thực hiện theo hướng dẫn về nội dung “các công việc thực hiện hợp đồng” được quy định tại Điều 4 Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể tại điểm c khoản 1: “Công việc hỗ trợ, phục vụ khác thuộc danh mục vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập không được xác định là công chức theo quy định của pháp luật”; sử dụng mẫu Hợp đồng ký kết lao động theo Thông tư 30/2013/TT-BLĐTBXH đã hết hiệu lực, trong Hợp đồng lao động cũng không ghi rõ thời hạn ký kết hợp đồng và ngày kết thúc hợp đồng.

2.2.7. Việc thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực trong mua sắm, đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước: Ủy ban nhân dân Phường 1 và Ủy ban nhân dân Phường 4 có thực hiện tiết kiệm trong mua sắm tài sản công và sử dụng văn phòng phẩm. Tuy nhiên, việc để tồn các nguồn quỹ tại Kho bạc Nhà nước với số tiền lớn (Phường 1 là 58.558.256 đồng và Phường 4 là 95.366.046 đồng) mà chưa có phương án sử dụng hiệu quả là biểu hiện lãng phí cần khắc phục trong thời gian tới.

2.2.8. Việc thực hiện trách nhiệm giải trình; việc phát hiện tham nhũng: Cả 02 đơn vị đều thực hiện theo quy định.

2.3. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2.3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 578/KH-UBND ngày 20/02/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai việc thực hiện Chỉ thị 24-CT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy:

Ủy ban nhân dân các Phường 1 và Phường 4 có ban hành Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn phường. Có ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát các địa chỉ đất do Nhà nước quản lý.

2.3.2. Việc thực hiện sau kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cấp có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4 đều có báo cáo về kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 08/KL-TTr ngày 07/11/2018.

2.3.3. Công tác tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: Chưa ghi nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước tại Phường 1 và Phường 4.

2.3.4. Việc thực hiện của Ủy ban nhân dân phường về công tác cung cấp thông tin, báo cáo, phối hợp thực hiện định kỳ, đột xuất của các cấp có thẩm quyền liên quan đến nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước do Ủy ban nhân dân phường quản lý: Ủy ban nhân dân các phường có thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý về việc rà soát gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4 và Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 4.

2.3.5. Công tác kiểm kê, rà soát toàn bộ quỹ nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước do Ủy ban nhân dân phường đang được giao quản lý, tạm quản lý:

Tổng số thửa đất được giao tạm quản lý trên địa bàn Phường 1 và Phường 4 theo bản phụ lục đính kèm.

2.3.6. Việc quản lý của Ủy ban nhân dân phường đối với nhà, đất thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn thuộc quận:

Qua khảo sát, kiểm tra thực tế tại các cơ sở nhà, đất, tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước quản lý (Phường 1 có 09 cơ sở nhà, đất; Phường 4 có 13 cơ sở nhà, đất) theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ngày 20/3/2024; ghi nhận kết quả hiện trạng các nhà, đất này đang sử dụng đúng theo văn bản phương án phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân Quận 4 về tạm bố trí sử dụng.

2.3.7. Việc quản lý của Ủy ban nhân dân phường đối với nhà, đất có nguồn gốc thuộc sở hữu Nhà nước, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đang sử dụng, chưa xác lập sở hữu Nhà nước:

Đối với các thửa đất trống, chưa có phương án sử dụng, ghi nhận Ủy ban nhân dân các phường có thực hiện rào chắn để quản lý. Tuy nhiên qua khảo sát, tại khu vực đang triển khai thực hiện dự án Công viên Cù lao Nguyễn Kiệu trên địa bàn Phường 1, có trường hợp đã cắt hàng rào để vật dụng và tại Phường 4, đối với địa chỉ Khe trống giữa nhà số 368/77/11 Tôn Đản và chùa Liên Trì (Kế số 2B/14 đường số 6) do hộ bà Phạm Thị Lan sử dụng từ năm 2010, hiện Phường đã thu hồi và khóa niêm phong nhưng trong Biên bản niêm phong chưa ghi rõ hiện trạng nhà, đất, có ai hiện đang sử dụng và không có đính kèm hình ảnh.

3. KẾT LUẬN

3.1. Ưu điểm:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4 đã chấp hành các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận 4 và quy định pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân. Công tác tiếp công dân được quan tâm thực hiện, bố trí lịch tiếp dân định kỳ theo quy định, nơi tiếp công dân cơ bản thuận tiện cho công dân, cơ quan, tổ chức đến liên hệ khi có yêu cầu; công tác xử lý đơn, giải quyết đơn của công dân kịp thời, không để tồn đọng, không có phát sinh khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; thực hiện tốt việc công khai và niêm yết nội quy tiếp công dân.

- Cả 02 đơn vị có xây dựng các kế hoạch và tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn phường; có ban hành Quy tắc ứng xử trong cán bộ, công chức. Công tác quản lý và

thu, chi các nguồn tài chính đa số có sổ sách theo dõi và lưu trữ các chứng từ theo quy định.

- Cả 02 đơn vị đều chấp hành theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước, có xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công hàng năm và thực hiện việc công khai Quy chế chi tiêu nội bộ, Hợp đồng trách nhiệm tập thể, các khoản chi lương cho cán bộ, công chức và các khoản chi khác... có niêm yết tại bản tin đơn vị thông qua các cuộc họp cơ quan, niêm yết tại bảng tin nội bộ và bảng tin của phường.

- Về thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU: cả 02 đơn vị đều lưu trữ hồ sơ pháp lý liên quan đến công tác quản lý các thửa đất theo Quyết định tạm quản lý của Ủy ban nhân dân Quận 4 như Quyết định tạm quản lý, hồ sơ kỹ thuật thửa đất của từng thửa và các văn bản phát sinh trong quá trình quản lý; có xây dựng Kế hoạch rà soát và thực hiện việc kiểm tra, quản lý các thửa đất do Nhà nước trực tiếp quản lý; gửi báo cáo về Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 4 theo định kỳ.

- Đối với các công trình sửa chữa, Ủy ban nhân dân các phường đã phối hợp với Phòng Quản lý đô thị Quận 4 khảo sát, ghi nhận hiện trạng và hướng dẫn người dân thực hiện sửa chữa theo quy định. Đối với các công trình Giấy phép xây dựng do Ủy ban nhân dân Quận 4 cấp có phối hợp với Đội Thanh tra địa bàn Quận 4 thực hiện kiểm tra.

3.2. Hạn chế, thiếu sót:

a) Ủy ban nhân dân Phường 1:

- Việc thực hiện tuyên truyền pháp luật về nội dung Tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng trên Tờ tin của phường rất ít chưa sâu rộng đến Nhân dân.

- Sổ biên bản họp cơ quan chưa thể hiện rõ việc công khai các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động và công tác tổ chức cán bộ. Ngoài ra, Sổ ghi biên bản họp cơ quan cũng không có chữ ký của người chủ trì và đóng dấu cơ quan.

- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị chưa đề ra việc thực hiện chi thăm bệnh, phúng viếng, hiếu hỉ các đơn vị khác, Ban Điều hành Tổ dân phố nhưng đơn vị vẫn thực hiện chi.

- Đơn vị đã thực hiện chi mặc dù không có văn bản quy định cho lực lượng tham gia tuần tra an ninh trật tự trên địa bàn trong 03 tháng đầu năm 2023 với tổng số tiền là 26.900.000 đồng.

- Việc đề tồn các nguồn với tổng số tiền là 58.558.256 đồng, gồm: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và đối tượng chính sách xã hội; Phí vệ sinh môi trường; Mặt bằng; Quỹ An ninh và Thu tiền khác, từ các năm trước trong tài khoản tiền gửi là chưa thực hiện theo Văn bản số 1809/UBND-KT ngày 28/9/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 4.

- Việc chi số tiền bằng 70% so với suất nghỉ dưỡng đối với các cá nhân không tham gia nhưng có lý do chính đáng là chưa theo Quy chế chi tiêu nội bộ

đề ra là 80%. Đồng thời, việc sử dụng tiền mặt đóng trực tiếp cho công ty tổ chức nghỉ dưỡng là chưa thực hiện nghiêm theo Công văn số 538/UBND-KT ngày 07/4/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 4.

- Về nội dung chi cho Hội trại tòng quân và chi hỗ trợ Khu phố 2, Khu phố 3 tiền trang trí Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 là chưa thực hiện theo khoản 3 Điều 6 Luật Kế toán năm 2015.

- Vẫn còn tình trạng một cá nhân ký tên thay cho nhiều người khác nhau trong danh sách nhận hỗ trợ bồi dưỡng cho hoạt động hội thao Quốc phòng và diễn tập phòng cháy, chữa cháy.

- Đơn vị chưa thực hiện tốt thông tin đến cán bộ, công chức, người lao động biết về nội dung Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức phường.

- Việc ký hợp đồng lao động để hỗ trợ công chức chuyên môn trong hoạt động là chưa thực hiện theo hướng dẫn “*các công việc thực hiện hợp đồng*” được quy định tại Điều 4 Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ; sử dụng mẫu Hợp đồng ký kết lao động theo Thông tư số 30/2013/TT-BLĐTBXH đã hết hiệu lực.

b) Ủy ban nhân Phường 4:

- Việc thực hiện tuyên truyền pháp luật về nội dung Tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng trên Tờn của phường đến với Nhân dân rất ít.

- Sổ biên bản họp cơ quan chưa thể hiện rõ việc công khai các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động và công tác tổ chức cán bộ.

- Đơn vị có tiến hành mua giường sắt nhưng không nhập vào sổ quản lý theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Việc để tồn các nguồn với tổng số tiền 95.366.046 đồng, gồm: Chống dột, Vệ sinh môi trường, Quỹ chợ, Bưu điện hỗ trợ phát lương hưu, Tâm nhìn, Thù lao ủy nhiệm thu thuế, Hỗ trợ thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, từ các năm trước trong tài khoản tiền gửi là chưa thực hiện theo Văn bản số 1809/UBND-KT ngày 28/9/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 4.

- Việc sử dụng hóa đơn của Hộ kinh doanh Đặng Thu Hà, Minh Tài Phát và ký hợp đồng với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ quảng cáo truyền thông TK Việt Nam, để thực hiện sửa chữa điểm sinh hoạt khu phố 3 là chưa phù hợp vì các nơi này chưa được phép kinh doanh các nội dung nêu trên.

- Khi tiến hành chi cho hoạt động hội thao Quốc phòng, trong danh sách ký nhận hỗ trợ bồi dưỡng có tình trạng một cá nhân ký tên nhận thay cho nhiều người khác nhau.

- Đơn vị chưa thực hiện tốt việc công khai về nội dung Ủy nhiệm thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và việc vận động chăm lo Tết.

- Về Quỹ phòng, chống thiên tai, đơn vị không giữ lại 28% số tiền thu năm 2023 là chưa thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Mục IV Kế hoạch số 2237/KH-UBND ngày 29/5/2023.

- Về lưu hồ sơ sửa chữa nhà, có 01 hồ sơ chưa thực hiện đúng theo quy trình phối hợp theo Quyết định số 1632/QĐ-UBND-ĐT ngày 12/10/2023 của Ủy ban nhân dân Quận 4 và 03 hồ sơ thiếu biên bản kiểm tra kết thúc công trình; Biên bản niêm phong đối với địa chỉ Khe trống giữa nhà số 368/77/11 Tôn Đản và chùa Liên Trì (Kế số 2B/14 đường số 6), chưa ghi rõ tại thời điểm lập biên bản hiện trạng nhà, đất, có ai hiện đang sử dụng và không có đính kèm hình ảnh, dễ dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo.

Qua phân tích, những thiếu sót trên xuất phát từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng đơn vị, thiếu kiểm tra, giám sát dẫn đến các thiếu sót như đã nêu trên. Ngoài ra, vai trò tham mưu của công chức Tài chính - Kế toán chưa chính xác, chưa thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

4. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Đoàn thanh tra không có thực hiện các biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

5. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những kết luận trên, Chánh Thanh tra Quận 4 kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4 tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp công dân tại khoản 2 Điều 15 Luật Tiếp công dân năm 2013; tăng cường công tác tuyên truyền, đa dạng, phong phú các hình thức phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, rà soát các cơ sở nhà, đất đang để trống, đồng thời rà soát lại nhu cầu thực tế; đề xuất tạm bố trí sử dụng làm các Trụ sở Ban điều hành khu phố, điểm sinh hoạt khu phố, chốt dân phòng, Ban Bảo vệ khu phố...trên địa bàn phường theo quy định; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn phường quản lý; chịu trách nhiệm khi để xảy ra các sai phạm trong hoạt động quản lý Nhà nước và theo thẩm quyền quản lý. Ngoài ra, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 chỉ đạo cụ thể như sau:

5.1. Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1:

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1 và công chức Tài chính - Kế toán do liên quan đến những thiếu sót trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao đã nêu tại phần trên. Khắc phục những vấn đề còn thiếu sót như đã nêu tại phần hạn chế.

- Chấn chỉnh việc thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Chấm dứt tình trạng việc quyết toán không theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Luật Kế toán năm 2015.

- Có trách nhiệm thu hồi nộp ngân sách số tiền 26.900.000 đồng do chi sai quy định cho lực lượng tham gia tuần tra từ tháng 01/2023 đến tháng 3/2023; nộp về ngân sách Nhà nước số tiền 58.558.256 đồng của các nguồn, gồm: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và đối tượng chính sách xã hội; Phí vệ sinh môi trường; Mặt bằng; Quỹ An ninh và Thu tiền khác, còn tồn từ các năm trước hiện đang để trong tài khoản tiền gửi.

- Trao đổi với cơ quan chuyên môn về ký kết Hợp đồng lao động đối với các trường hợp hỗ trợ công chức chuyên môn trong hoạt động theo đúng hướng dẫn tại Điều 4 Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận 4 tại Công văn số 690/UBND-ĐT ngày 02/4/2024.

- Đối với các thửa đất đang để trống: rà soát, đề xuất phương án sử dụng theo quy định tại Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố, gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Quận 4 theo quy định; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đúng các quy định trong lĩnh vực xây dựng; phối hợp Ban ngành đoàn thể thực hiện phối hợp công tác giám sát thông tin công trình xây dựng.

5.2. Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4:

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4 và công chức Tài chính - Kế toán do liên quan đến những thiếu sót trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao đã nêu tại phần trên. Khắc phục những vấn đề còn thiếu sót như đã nêu tại phần hạn chế.

- Chấn chỉnh việc thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Chấm dứt tình trạng mua hàng hóa hoặc sử dụng dịch vụ tại các nơi không có đủ chức năng kinh doanh theo Giấy phép được cấp.

- Có trách nhiệm nộp về ngân sách Nhà nước số tiền 95.366.046 đồng của các nguồn, gồm: Chống dột, Vệ sinh môi trường, Quỹ chợ, Bưu điện hỗ trợ phát lương hưu, Tầm nhìn, Thù lao ủy nhiệm thu thuế, Hỗ trợ thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, còn tồn từ các năm trước hiện đang để trong tài khoản tiền gửi.

- Khắc phục hồ sơ ông Hồ Quốc Tuấn, được đơn vị đề xuất hưởng trợ cấp xã hội theo diện tâm thần, theo đúng quy định pháp luật.

- Cần quan tâm nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, cải cách hành chính gắn với công nghệ thông tin để đảm bảo chất lượng và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị.

- Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận 4 tại Công văn số 690/UBND-ĐT ngày 02/4/2024.

- Tổng hợp, củng cố hồ sơ quản lý đối với địa chỉ Khe trống giữa nhà số 368/77/11 Tôn Đản và chùa Liên Trì (Kế số 2B/14 đường số 6); đồng thời thường xuyên kiểm tra, tránh tình trạng tái lấn chiếm; nghiên cứu, thực hiện áp dụng các văn bản, quy định, quyết định, quy trình hướng dẫn phối hợp thực hiện theo thẩm quyền được giao.

5.3. Đối với Trưởng phòng Nội vụ Quận 4:

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân 13 phường; hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc ký hợp đồng lao động đối với các chức danh công chức chuyên môn được quy định tại Điều 4 Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

5.4. Đối với Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 4:

- Thường xuyên kiểm tra Ủy ban nhân dân 13 phường về công tác bảo trợ xã hội để đảm bảo hồ sơ đúng quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định hiện hành.

- Trao đổi với cơ quan chuyên môn và tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành văn bản hướng dẫn Ủy ban nhân dân 13 phường về thực hiện nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

5.5. Đối với Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4:

Hướng dẫn Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4 nộp về ngân sách Nhà nước tổng số tiền là 180.824.302 đồng, cụ thể:

- Ủy ban nhân dân Phường 1:

+ Số tiền 26.900.000 đồng do chi cho tuần tra từ tháng 01/2023 đến tháng 3/2023 sai quy định;

+ Số tiền 58.558.256 đồng từ các nguồn: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và đối tượng chính sách xã hội; Phí vệ sinh môi trường; Mặt bằng; Quỹ An ninh và Thu tiền khác, còn tồn từ các năm trước hiện đang để trong tài khoản tiền gửi.

- Ủy ban nhân dân Phường 4: số tiền 95.366.046 đồng của các nguồn: Chống dột, Vệ sinh môi trường, Quỹ chợ, Bưu điện hỗ trợ phát lương hưu, Tầm nhìn, Thù lao ủy nhiệm thu thuế, Hỗ trợ thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, còn tồn từ các năm trước hiện đang để trong tài khoản tiền gửi.

5.6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 4:

Phối hợp đăng tải công khai Kết luận thanh tra trên cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân Quận 4 theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí; việc thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy tại Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4, Quận 4./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Thành phố (VP, Phòng 6);
- Thường trực Quận ủy Quận 4;
- Ủy ban nhân dân Quận 4: CT và các PCT;
- Ủy ban Kiểm tra Quận ủy Quận 4;
- Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4;
- Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 4;
- Trưởng phòng Nội vụ Quận 4;
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 4;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phường 4;
- Lưu: hồ sơ, VT.

CHÁNH THANH TRA



Lê Ngọc Hiến





ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH TRẠ QUẬN 4



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 4, ngày 20 tháng 5 năm 2024

Bảng tổng hợp thu, chi các nguồn ngân sách tại Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 4

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Tên nguồn quỹ	Năm 2023				Từ ngày 01/01/2024 đến 29/02/2024			
		Tồn đầu	Thu	Chi	Tồn cuối	Tồn đầu	Thu	Chi	Tồn cuối
01	Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và đối tượng CSXH	7.458.000			7.458.000	7.458.000			7.458.000
02	Tiền lương đối tượng chính sách		1.585.186.120	1.583.146.120	2.040.000	2.040.000	19.700.000	21.740.000	0
03	Phí vệ sinh môi trường	21.581.270			21.581.270	21.581.270			21.581.270
04	Mặt bằng	19.344.986			19.344.986	19.344.986			19.344.986
05	Khen thưởng	894.000	24.270.000	25.164.000	0	0			0
06	Nghị định		118.820.400	118.820.400	0	0	829.150.000	829.150.000	0
07	Quỹ DODN	30.539.138	4.030.000	0	34.569.138	34.569.138			34.569.138
08	Quỹ An Ninh	9.994.000			9.994.000	9.994.000			9.994.000

09	Quỹ PCTT	17.222.759	5.721.400	22.944.159	0	0			0
10	Thù lao UNT thuế	5.631.579	5.933.530	9.697.576	1.867.533	1.867.533	552.026	1.763.647	655.912
11	Thu tiền khác	180.000			180.000	180.000			180.000
12	Tổ trưởng tổ tự quản giảm nghèo		9.600.000	9.600.000	0	0			0
.....	Tổng cộng	112.845.732	1.753.561.450	1.769.372.255	97.034.927	97.034.927	849.402.026	852.653.647	93.783.306

PHỤ LỤC

**Danh sách địa chỉ nhà, đất tạm quản lý tại Phường 1
theo Quyết định số 711/QĐ-UBND-TH ngày 30/9/2019
của Ủy ban nhân dân Quận 4**

STT	Số thửa	Số tờ	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
01	413	2	7/1 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	41,3	- Hiện người dân đang sử dụng. - Ủy ban nhân dân Quận 4 đã có Thông báo về việc không thực hiện các thủ tục hành chính đối với các trường hợp này.
02	414	2	7/2 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	76,3	
03	415	2	7/3 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	109,1	
04	416	2	7/4 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	29,1	
05	417	2	7/5 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	51,6	
06	418	2	7/6 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	56,6	
07	419	2	7/7 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	52,0	
08	420	2	7/8 phía sau khu 360 Bến Vân Đồn	~152,1	

STT	Số thửa	Số tờ	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
09	412	2	Đường DB2 (Phía trước 79/2M Tôn Thất Thuyết)	124,7	1 phần đất trống, 1 phần là trụ sở Ban bảo vệ dân phố KP2
10	471	9	Đường Phường 1 (Phía sau 79 Tôn Thất Thuyết)	471,6	Hiện là Điểm sinh hoạt khu phố 3
11	27	1	Số 330A Bến Vân Đồn	7,0	Đất trống, đã rào tôn
12	409	2	Đường Phường 1 (Bên hông 7/1 đường P1)	247,4	1 phần đất trống, 1 phần là trụ sở Ban điều hành KP2
13	411	2	Góc Đường Phường 1 và DB2 (Phía trước 79/2M3A Tôn Thất Thuyết)	123,8	Công viên
14	618	3	Đất trống số 360 Bến Vân Đồn (khu 04 căn)	56,7	Đất trống
15	67	7	42 Tôn Thất Thuyết	115,7	Đất trống, đang rào tôn
16	473	9	Đường Phường 1 (Đối diện hẻm 324 Tôn Thất Thuyết)	505	Đất trống, đang rào tôn
17	30	10	Hẻm 315 Tôn Thất Thuyết. Kề số 1C Tôn Thất Thuyết	280,1	Đất trống

STT	Số thửa	Số tờ	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
18	413	10	Sau 1A (phía trước nhà 315/4), hẻm 315 Tôn Thất Thuyết	70,2	Đất trống
19	109	11	Đất trống của Điện lực, kế số S105 Tôn Thất Thuyết	63,5	Đất trống, đang rào tôn
20	110	11	Đất thuộc Dự án đường P1, kế số S105 Tôn Thất Thuyết	40,5	
21	112	11	Đất thuộc Dự án đường phường 1 (nhà vệ sinh công cộng), kế số 106 Tôn Thất Thuyết	25,8	Đất trống, đang rào tôn
22	475	9	Đường P1, đầu hẻm 324 Tôn Thất Thuyết	1.269,2	Công viên
23	404	10	Đất trống thuộc dự án mở đường số 5 (kế chung cư Galaxy 9)	831,4	Đã làm đường, có lòng đường, vỉa hè
24			Đất trống (tháo dỡ khu nhà tạm nhà máy Đay) kế S97/2A Tôn Thất Thuyết		Công viên

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH TRẠ QUẬN 4



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 4, ngày 20 tháng 5 năm 2024

Bảng tổng hợp thu, chi các nguồn ngân sách tại Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Tên nguồn quỹ	Năm 2023				Từ ngày 01/01/2024 đến 29/02/2024			
		Tồn đầu	Thu	Chi	Tồn cuối	Tồn đầu	Thu	Chi	Tồn cuối
01	Đền ơn đáp nghĩa	95.983.000	2.500.000	-	98.483.000	98.483.000	-	-	98.483.000
02	Chống dốt	282.000	-	-	282.000	282.000	-	-	282.000
03	Vệ sinh môi trường	15.484.375	-	-	15.484.375	15.484.375	-	-	15.484.375
04	Quỹ chợ	17.427.000	-	-	17.427.000	17.427.000	-	-	17.427.000
05	Bưu điện hỗ trợ phát lương hưu	52.000.000	-	-	52.000.000	52.000.000	-	-	52.000.000
06	Tầm nhìn	1.950.000	-	-	1.950.000	1.950.000	-	-	1.950.000
07	Thù lao ủy nhiệm thu thuế	2.112.671	22.353.559	22.353.559	2.112.671	2.112.671	1.852.565	1.852.565	2.112.671
08	Hỗ trợ thanh niên trúng tuyển NVQS	6.110.000	25.760.000	25.760.000	6.110.000	6.110.000	-	-	6.110.000
09	Phòng chống thiên tai	-	29.106.000	29.106.000	-	-	-	-	-
10	Khen thưởng	-	18.870.000	18.870.000	-	-	-	-	-
11	Phí vận chuyển chất thải	-	-	-	-	-	20.328.000	-	20.328.000
12	Phí bảo hành công trình	-	-	-	-	-	24.500.000	-	24.500.000
Tổng cộng:		191.349.046	98.589.559	96.089.559	193.849.046	193.849.046	46.680.565	1.852.565	238.677.046

PHỤ LỤC

**Danh sách địa chỉ nhà, đất tạm quản lý tại Phường 4
theo Quyết định số 2297/QĐ-UBND-TH ngày 30/9/2019
của Ủy ban nhân dân Quận 4**

STT	Số thửa	Số tờ	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
01	423	2	129F/186/50A Bến Vân Đồn	14,60	Đất trống
02	425	3	Đất nằm giữa nhà 25/16 đường 40 và nhà số 129F/186/34B Bến Vân Đồn	68,70	Hiện bà Trần Thị Múi sử dụng
03	401	4	Dạ cầu thang giữa Lô A - Lô B Chung cư Tôn Thất Thuyết	17,10	Đề trống
04	402	4	Kế 002 Lô C Chung cư Tôn Thất Thuyết	25,00	Trụ sở BVDP KP2
05	414	5	Nền số 8A đường số 49	13,80	Đất trống
06	417	6	Kế số 16A đường số 13 (số cũ 129F/168/78D/2 BVĐ)	36,00	Miêu Thần Hoàng và Trụ sở KP1
07	126	8	Số 2 đường số 37	17,10	Nhà để trống khóa cửa
08	79	11	Nền số 20 đường số 23	48,40	Trung tâm học tập cộng đồng Khu phố 2
09	58	12	149 Vĩnh Hội	392,30	Công viên
10	93	12	145-147 Vĩnh Hội	292,50	Công viên



STT	Số thửa	Số tờ	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
11	412	12	Phía sau 139, 141, 143 Vĩnh Hội	70,70	1 phần do hộ ông Lưu Văn Đắc (266/9/15A Tôn Đản), 1 phần nhà 143 Vĩnh Hội sử dụng
12	12	13	150 Vĩnh Hội	55,80	Công viên
13	14	13	Kế 150 Vĩnh Hội	34,70	Công viên
14	15	13	Kế 150 Vĩnh Hội	63,30	Công viên
15	19	13	Kế 150 Vĩnh Hội	36,90	Công viên
16	20	13	Kế 150 Vĩnh Hội	9,20	Công viên
17	21	13	Kế 150 Vĩnh Hội	14,80	Công viên
18	22	13	Kế 150 Vĩnh Hội	58,70	Công viên
19	44	14	Kế số 12 đường số 24	32,00	Điểm sinh hoạt KP3
20	69	14	Kế số 118/12/8 Vĩnh Hội (312/27b Tôn Đản)	12,90	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh sử dụng
21	456	16	Kế 32 đường số 6	14,80	Đất trống, đang để chấu cây
22	457	16	Trước nhà 38C (bên hông nhà 38B) đường số 6	20,10	1 phần đất trống, 1 phần nhà 38M đang sử dụng
23	73	17	Số 82 đường Khánh Hội	14,60	Nhà trống

STT	Số thửa	Số tờ	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
24	1	18	76 đường Khánh Hội	5,50	Đất trống
25	65	18	64 đường Khánh Hội	4,30	Đất trống
26	66	18	66 đường Khánh Hội	2,60	Đất trống
27	427	20	Khe trống giữa nhà số 368/77/11 Tôn Đản và chùa Liên Trì (Kế số 2B/14 đường số 6)	3,20	Hộ bà Phạm Thị Lan sử dụng từ năm 2010, Phường đã thu hồi khóa niêm phong
28	124	22	183C/1A (Kế 183C) Tôn Thất Thuyết	6,10	HTX TM - DV Kênh Tẻ cho thuê
29	93	23	183C (183/74) Tôn Thất Thuyết	63,60	HTX TM - DV Kênh Tẻ cho thuê
30	417	23	Kế 183C/1N Tôn Thất Thuyết	54,60	Đất trống
31	1	24	40 Khánh Hội	21,80	Đất trống
32	79	24	1 phần 22 Khánh Hội	24,50	Đất trống
33	418	18	1 phần 70 - 72 đường Khánh Hội	57,40	Trụ sở BVDP KP4
34	1 phần 41	4	Dạ cầu thang Lô C Chung cư Tôn Thất Thuyết	8,30	Để trống
35	1 phần 39	4	Dạ cầu thang Lô A Chung cư Tôn Thất Thuyết	8,20	Để trống

STT	Số thửa	Số tờ	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
36	1 phần 41	4	Dạ cầu thang giữa Lô B - Lô C Chung cư Tôn Thất Thuyết	44,40	Phường rào lại để đồng hồ nước
37			Ki ốt số 3+9 nằm trong chợ Long Kiểng		Không còn hoạt động